

KẾ HOẠCH

Thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 05/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ninh về Chuyển đổi số toàn diện tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 01/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về thực hiện Chuyển đổi số toàn diện tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 01/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Công văn số 820/BTTTT-THH ngày 09/3/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về hướng dẫn thí điểm triển khai Tổ công nghệ số cộng đồng tại các địa phương;

Xét đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại văn bản số 370/TTr-STTTT ngày 05/4/2022, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đưa nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số đến người dân thông qua Tổ công nghệ số cộng đồng để thúc đẩy chuyển đổi số đến từng hộ gia đình, từng người dân, gắn với cuộc sống của người dân; tạo lập hành vi, thói quen số cho người dân trên môi trường số, thúc đẩy người dân tiên phong sử dụng nền tảng số, công nghệ số, qua đó, trở thành tác nhân thúc đẩy quá trình chuyển đổi số mạnh mẽ hơn.

- Tổ công nghệ số cộng đồng là lực lượng mang tính huy động sức mạnh toàn dân, ở gần dân, sát dân; là cánh tay nối dài của Ban chỉ đạo, Tổ công tác chuyển đổi số từ tỉnh, huyện đến xã/phường/thị trấn, thôn/bản/khu phố.

2. Yêu cầu

- Triển khai có hiệu quả nền tảng số, công nghệ số gắn với người dân và cuộc sống của người dân. Các nội dung phải phù hợp với đặc thù của từng địa phương trên địa bàn tỉnh.

- Người dân phải được tiếp cận công nghệ theo cách đơn giản, xuất phát từ nhu cầu và tạo ra giá trị thiết thực.

- Mỗi thôn/bản/khu phố phải có ít nhất 01 Tổ công nghệ số cộng đồng để hỗ trợ triển khai nền tảng số, công nghệ số, hướng dẫn kỹ năng số đến với người dân.

- Xác định rõ các nội dung công việc, phân công cụ thể theo hướng “rõ người, rõ nội dung, rõ việc, rõ tiến độ, rõ trách nhiệm”; phát huy vai trò của các lực lượng tham gia Tổ công nghệ số cộng đồng.

II. NHIỆM VỤ TỔ CÔNG NGHỆ SỐ CỘNG ĐỒNG

Thực hiện theo sự hướng dẫn, điều phối chung của Sở Thông tin và Truyền thông, huy động, phát huy tối đa sự vào cuộc tham gia của các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin và các ngân hàng thương mại tại địa bàn trong việc hỗ trợ triển khai nền tảng số, công nghệ số, hướng dẫn kỹ năng số đến với người dân.

Thực hiện các hoạt động tuyên truyền sâu rộng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chuyển đổi số, Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (viết tắt là Đề án 06), Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 05/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ninh về Chuyển đổi số toàn diện tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (viết tắt là Nghị quyết số 09-NQ/TU), Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 01/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về thực hiện Chuyển đổi số toàn diện tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (viết tắt là Kế hoạch số 59/KH-UBND), Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 01/3/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh (viết tắt là Kế hoạch số 60/KH-UBND) và các tài liệu khác có liên quan đến các hộ gia đình, người dân trong thôn/bản/khu phố...

Tham gia hiệu quả vào Mạng lưới công nghệ số cộng đồng trên phạm vi toàn quốc do Bộ Thông tin và Truyền thông điều phối chung.

1. Tuyên truyền, hướng dẫn người dân

- Tuyên truyền sâu rộng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, Nghị quyết, Đề án, Kế hoạch của tỉnh về chuyển đổi số đến các hộ gia đình, người dân trong thôn/bản/khu phố. Đặc biệt chú trọng tuyên truyền Nghị quyết số 09-NQ/TU, Kế hoạch số 59/KH-UBND, Kế hoạch số 60/KH-UBND và các Kế hoạch khác của UBND tỉnh có liên quan đến chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin.

- Hướng dẫn người dân cài đặt, nắm bắt được các kỹ năng cơ bản để sử dụng thành thạo các nền tảng số, ứng dụng số cơ bản (định danh điện tử cá nhân/ bảo hiểm xã hội số/ sổ sức khỏe điện tử/ tài khoản mobile money, thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh, Cổng Dịch vụ công Quốc gia) để tương tác với chính quyền, tham gia phát triển kinh tế số, tham gia xây dựng xã hội số và thực sự trở thành công dân số,...

2. Các mục tiêu cụ thể hoàn thành trong năm 2022

- Phần đầu 100% người dân từ 14 tuổi trở lên trên địa bàn được cấp số định danh điện tử cá nhân và sử dụng số định danh cá nhân hiệu quả trong giao dịch thủ tục hành chính và các dịch vụ thiết yếu như y tế, giáo dục...

- Phần đầu 100% người dân trưởng thành biết, hiểu địa chỉ truy cập Cổng Dịch vụ công tỉnh Quảng Ninh, Cổng Dịch vụ công Quốc gia và có kỹ năng cơ bản khi có nhu cầu sử dụng.

- Vận động, hướng dẫn người dân khi có nhu cầu giao dịch thủ tục hành chính ưu tiên sử dụng dịch vụ công trực tuyến, sử dụng dịch vụ bưu chính công ích.

- Phần đầu 100% hộ gia đình, hộ sản xuất kinh doanh có sản phẩm OCOP được đưa lên 3 sàn thương mại điện tử gồm Voso, Posmart, Sendo; phần đầu 100% hộ gia đình sản xuất nông nghiệp có sản phẩm chủ lực biết mở gian hàng số để giao dịch trực tuyến.

- Phần đầu 100% người dân từ 18 tuổi trở lên trên địa bàn tỉnh: có tài khoản mobile money hoặc tài khoản giao dịch tại ngân hàng; có điện thoại thông minh và cài đặt, sử dụng các ứng dụng thiết yếu như: VNEID, sổ sức khỏe điện tử, VssID,...; tham gia, tương tác với chính quyền thông qua nền tảng khảo sát, thu thập ý kiến của người dân;

- 100% các hộ gia đình có kỹ năng số, biết sử dụng mạng Internet an toàn.

3. Phương thức triển khai

- Việc phân cấp triển khai Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh được thực hiện như sau: UBND tỉnh (Sở Thông tin và Truyền thông là đơn vị đầu mối) định hướng các nội dung và giao chỉ tiêu cụ thể cho Ủy ban nhân dân cấp huyện, trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo và giao chỉ tiêu cho Ủy

ban nhân dân cấp xã và Ủy ban nhân dân cấp xã giao chỉ tiêu cho các Tổ công nghệ số cộng đồng thôn/bản/khu phố. Quá trình triển khai từ cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã và Tổ công nghệ số cộng đồng đảm bảo việc tương tác 02 chiều, trong đó việc giao chỉ tiêu cụ thể cho cấp huyện, cấp xã và các Tổ công nghệ số cộng đồng phải chú trọng tới các chỉ tiêu về sử dụng các nền tảng số, ứng dụng số thiết thực với người dân, giúp người dân sử dụng được ngay đáp ứng các nhu cầu cá nhân.

- Các thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng hoạt động theo hình thức kiêm nhiệm, có sự phối hợp, tham gia của các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, các ngân hàng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

- Tổ công nghệ số cộng đồng triển khai theo phương thức đi từng ngõ, gõ từng nhà và trực tiếp hướng dẫn từng người dân theo cách “cầm tay chỉ dẫn”.

- Tổ công nghệ số cộng đồng thôn/bản/khu phố kết nối, phối hợp đối với các nội dung tuyên truyền tập trung tại các cuộc sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt cộng đồng, thôn/bản/khu phố, các sự kiện văn hóa chính trị - xã hội.

- Tổ công nghệ số cộng đồng sử dụng chính các nhóm cộng đồng Zalo, Mocha, Gapo hoặc các mạng xã hội Việt Nam phổ biến khác đã có của thôn/bản/khu phố để triển khai trong việc cung cấp thông tin, tài liệu hướng dẫn; đối với các thôn/bản/khu phố chưa có nhóm cộng đồng thì thiết lập mới.

- Tổ công nghệ số cộng đồng được cung cấp tài liệu, được tập huấn trước khi triển khai đối với từng nội dung chuyên đề cụ thể theo từng tháng, quý, năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng

UBND cấp huyện giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định về thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng, đảm bảo các cơ cấu, nội dung sau:

- Đảm bảo sự chỉ đạo của lãnh đạo cấp ủy, chính quyền, đảm bảo cơ cấu Đoàn thanh niên (hoặc Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Công đoàn), nhân viên, cộng tác viên của doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, ngân hàng trên địa bàn,...

- Mỗi thôn/bản/khu phố xây dựng ít nhất 01 Tổ công nghệ số cộng đồng.

- Số lượng thành viên của 01 Tổ công nghệ số cộng đồng có **tối đa không quá 10 người**; trong đó Trưởng thôn/bản/khu phố là Tổ trưởng tổ công nghệ số; Tổ phó là 01 Đoàn viên thanh niên thuộc thôn/bản/khu phố; các tổ viên còn lại là tổ trưởng các tổ chức đoàn thể xã hội trên địa bàn và các thành viên khác gồm nhân viên, cộng tác viên của doanh nghiệp Bưu chính – Viễn thông, ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh. Trường hợp thôn/bản/khu phố có số lượng lớn, chủ động tăng quy mô thành viên là đoàn viên thanh niên tham gia Tổ công nghệ số cộng đồng, đảm bảo không vượt quá số lượng theo quy định.

- Đối với doanh nghiệp có số lượng trên 300 công nhân, có nhiều công nhân từ các địa phương khác đang làm việc tại doanh nghiệp, chủ động thành lập Tổ

công nghệ số tại doanh nghiệp với thành phần tham gia phù hợp với cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp.

2. Công tác quản lý, điều hành Tổ công nghệ số cộng đồng

Tổ công nghệ số cộng đồng được quản lý dựa trên các nền tảng số Việt Nam miễn phí và thông dụng như Zalo, Mocha, Gapo và kết nối với cấp xã.

Mỗi xã, phường, thị trấn tạo một nhóm chung bao gồm: Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã, lãnh đạo công an cấp xã, lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp xã, công chức văn hóa xã hội và Tổ trưởng các Tổ công nghệ số cộng đồng để kết nối với cấp huyện.

Mỗi huyện, thị xã, thành phố tạo một nhóm chung bao gồm: Lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện, lãnh đạo Phòng Văn hóa - Thông tin, lãnh đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công, lãnh đạo công an cấp huyện, lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện, lãnh đạo doanh nghiệp Bưu chính – Viễn thông trên địa bàn, Lãnh đạo Ngân hàng nhà nước chi nhánh Quảng Ninh, Lãnh đạo của doanh nghiệp có thành lập tổ công nghệ số và 1 cán bộ Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông thuộc Sở Thông tin và Truyền thông (là đầu mối để kết nối với Tỉnh).

Sở Thông tin và Truyền thông trực tiếp tương tác, cung cấp nội dung, hướng dẫn hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng và các thành viên của Tổ, cùng chia sẻ cách làm hay, các trường hợp điển hình.

IV. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Sở Thông tin và Truyền thông

- Là đầu mối hướng dẫn Tổ công nghệ số cộng về công tác tuyên truyền, cài đặt, sử dụng đối với các nền tảng số phục vụ phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu đề xuất UBND tỉnh giao chỉ tiêu cụ thể cho UBND cấp huyện năm 2022 trước ngày 20/5/2022 và các năm tiếp theo trước ngày 15/01 hàng năm.

- Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp tình hình triển khai của các địa phương, định kỳ hàng tháng, quý tổng hợp báo cáo kết quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng tại Báo cáo kết quả thực hiện Chuyển đổi số để báo cáo tại cuộc họp thường kỳ hàng tháng và các cuộc họp của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh. Chủ động nắm bắt, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc phối hợp với các địa phương tháo gỡ; trường hợp vượt thẩm quyền, khả năng, kịp thời báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

- Là đầu mối triển khai phối hợp, hợp tác với các doanh nghiệp, đơn vị, địa phương để huy động nguồn lực, kinh nghiệm trong triển khai Kế hoạch này.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng các nội dung tài liệu, hướng dẫn tuyên truyền cho người dân theo tháng, quý, năm đảm bảo hiệu quả thực chất, tập trung vào các vấn đề trọng tâm, thiết yếu và có sự tương tác của

người dân thông qua các nhóm mạng xã hội, báo cáo UBND tỉnh cho ý kiến trước khi ban hành.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan chuẩn bị các bộ câu hỏi/câu trả lời phục vụ các cuộc thi trắc nghiệm trực tuyến về chuyển đổi số triển khai trong các Tổ công nghệ số cộng đồng. Tổ chức đánh giá, chấm điểm và trao giải cho các đội đạt giải hàng tuần, tháng, quý, năm.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các doanh nghiệp công nghệ số tổ chức tập huấn (trực tiếp và trực tuyến) cho các Tổ công nghệ số cộng đồng định kỳ hàng quý, trong đó tổ chức tập huấn buổi đầu tiên trong tháng 5/2022. Nội dung tập huấn tập trung trọng điểm vào các nội dung sau: (1) Các chủ trương, chính sách, pháp luật về chuyển đổi số của tỉnh và Trung ương; (2) Hướng dẫn cài đặt, sử dụng nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số... *(sử dụng dịch vụ công trực tuyến, gian hàng số, sàn thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt, tương tác trực tuyến với chính quyền trên các nền tảng số, số sức khỏe điện tử, ứng dụng phản ánh hiện trường, tham gia nền tảng khảo sát thu thập ý kiến của người dân, các nền tảng công nghệ phòng chống dịch và các nội dung khác theo từng thời kỳ).*

2. Công an tỉnh

- Là cơ quan thường trực tham mưu cho UBND tỉnh triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh.

- Hoàn thành việc cấp thẻ Căn cước công dân gắn chip điện tử cho 100% công dân trên địa bàn đủ điều kiện theo quy định; triển khai cấp tài khoản định danh điện tử cho công dân; thông báo số định danh cá nhân cho 100% công dân trên địa bàn chưa được cấp thẻ Căn cước công dân hoặc chưa có số định danh cá nhân trong giấy khai sinh.

- Là lực lượng nòng cốt trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân cài đặt và sử dụng ứng dụng Định danh điện tử quốc gia (VNEID).

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền cho người dân biết và sử dụng các dịch vụ công của ngành Công an.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng nội dung, tài liệu hướng dẫn sử dụng các dịch vụ công của ngành Công an để cung cấp cho các Tổ công nghệ số cộng đồng phục vụ công tác tuyên truyền cho người dân.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức tập huấn cho Tổ công nghệ số cộng đồng và tham mưu đảm bảo an toàn thông tin theo quy định.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Ban chỉ đạo chuyển đổi số tại các địa phương

- Ban Chỉ đạo chuyển đổi số, Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện và chịu trách nhiệm toàn diện về chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao đối với kết quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng nói riêng, công tác chuyển đổi số nói chung tại địa phương.

- Tùy vào tình hình thực tế tại mỗi thời điểm, các địa phương có thể chủ động huy động các nhân lực, nguồn lực khác tham gia Tổ Công nghệ số cộng đồng để đảm bảo hoàn thành Kế hoạch.

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ban, ngành, doanh nghiệp trong công tác tuyên truyền, tập huấn cho Tổ công nghệ số cộng đồng về việc triển khai các nền tảng số, ứng dụng công nghệ số.

- Quan tâm, huy động bố trí kinh phí cho công tác tuyên truyền, tổ chức các cuộc thi giữa các Tổ công nghệ số dưới nhiều hình thức (thi trắc nghiệm trực tuyến, sân khấu hóa,...).

- Kịp thời nắm bắt các khó khăn, vướng mắc trong hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng để tháo gỡ, giải quyết kịp thời; đối với các nội dung vượt thẩm quyền, khả năng phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông.

- Tổ chức ra mắt, công bố hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng trước ngày 15/5/2022 (đảm bảo phủ 100% địa bàn) và trước ngày 20 hàng tháng tổng hợp báo cáo kết quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng với UBND tỉnh qua Sở Thông tin và Truyền thông (theo biểu mẫu chung).

4. Các Sở, ban, ngành

- Rà soát, tổng hợp các nền tảng công nghệ, phần mềm của từng ngành, từng lĩnh vực liên quan đến người dân, tham mưu xây dựng các quy chế và hướng dẫn sử dụng gửi Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp công bố trên các nền tảng truyền thông.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các địa phương trong việc cử cán bộ tham gia tập huấn sử dụng các ứng dụng, nền tảng số của ngành mình khi được yêu cầu.

5. Doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, công nghệ số

- Các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông trên địa bàn gồm: Viettel Quảng Ninh, VNPT Quảng Ninh, Mobifone Quảng Ninh, Viettel Post, Bưu điện Quảng Ninh phối hợp cử nhân viên, cộng tác viên tham gia các Tổ công nghệ số cộng đồng (không trùng chéo) tại các khu dân cư và chỉ đạo lãnh đạo các đơn vị trực thuộc tại cấp huyện tham gia trong nhóm điều hành của địa phương.

- Thông qua Sở Thông tin và Truyền thông cung cấp bộ tài liệu hướng dẫn trực quan, dễ đọc, dễ hiểu và danh mục các nền tảng số, dịch vụ số của doanh nghiệp để triển khai tới các Tổ công nghệ số cộng đồng trong toàn tỉnh.

- Huy động nguồn lực trực tiếp tập huấn, chuyển giao sử dụng cho Tổ công nghệ số cộng đồng các bước cài đặt, hướng dẫn sử dụng nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số cho người dân.

- Là lực lượng nòng cốt trong hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng mobile money, chữ ký số, thiết lập gian hàng số, đưa sản phẩm OCOP, sản phẩm nông nghiệp chủ lực của người dân lên sàn thương mại điện tử phối hợp thực hiện thanh toán điện tử.

6. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Quảng Ninh

- Cử nhân viên tham gia các Tổ công nghệ số cộng đồng tại các khu dân cư và chỉ đạo Ngân hàng thương mại, Ngân hàng thương mại cổ phần, Ngân hàng chính sách cấp huyện tham gia trong nhóm điều hành của địa phương.

- Là lực lượng nòng cốt trong hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng hướng dẫn, hỗ trợ người dân cách tạo tài khoản, sử dụng các dịch vụ ngân hàng số, thanh toán điện tử.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thúc đẩy toàn diện tất cả các phương thức thanh toán số, thanh toán không dùng tiền mặt.

7. Đề nghị Tỉnh Đoàn

- Là lực lượng nòng cốt, chủ công trong Tổ công nghệ số cộng đồng để hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng các nền tảng số, ứng dụng số.

- Xây dựng kế hoạch chi tiết, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các tổ chức Đoàn trực thuộc tại 13 huyện, thị xã, thành phố gắn với đánh giá thi đua năm.

- Chủ trì xây dựng chương trình phối hợp giữa Tỉnh Đoàn và Sở Thông tin và Truyền thông và Trung tâm truyền thông tỉnh trong tổ chức các cuộc thi gắn với hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng.

- Phát động phong trào thi đua Đoàn viên thanh niên tiên phong sử dụng các nền tảng, ứng dụng công nghệ số để lan tỏa trong cộng đồng.

8. Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh

- Là lực lượng nòng cốt trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng các nền tảng số, ứng dụng số.

- Phát động phong trào thi đua hội viên tiên phong sử dụng các nền tảng, ứng dụng công nghệ số để lan tỏa trong cộng đồng.

- Chỉ đạo Hội phụ nữ cấp huyện, cấp xã cử hội viên tham gia Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn.

9. Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh

- Là lực lượng nòng cốt trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn người lao động tại các doanh nghiệp cài đặt, sử dụng các nền tảng số, ứng dụng số.

- Chỉ đạo các tổ chức công đoàn các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tích cực, chủ động tham gia các Tổ công nghệ số cộng đồng tại các doanh nghiệp.

- Phát động phong trào thi đua cán bộ, đoàn viên, lao động tinh cái đặt, sử dụng các nền tảng, ứng dụng công nghệ số.

10. Trung tâm Truyền thông tỉnh

- Chủ trì công tác tuyên truyền thường xuyên, liên tục hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng trên các nền tảng, hạ tầng theo hướng kịp thời nhân rộng cách làm hay, điển hình, tạo hiệu quả nhanh, thiết thực.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng tài liệu hướng dẫn các nền tảng số dưới dạng các video, infographic đảm bảo trực quan, sinh động, dễ tiếp cận để phục vụ hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Tỉnh Đoàn tổ chức cuộc thi trắc nghiệm trực tuyến về chuyển đổi số trên nền tảng hạ tầng của Trung tâm truyền thông tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp nghiêm túc triển khai đạt hiệu quả, đảm bảo đồng bộ các nội dung của Kế hoạch với Kế hoạch thực hiện chuyển đổi số toàn diện tỉnh Quảng Ninh và các Kế hoạch khác có liên quan. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị gửi về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết./

Nơi nhận:

- Bộ TT&TT (b/c);
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các Phó CT UBND tỉnh (b/c);
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các Hội, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp tư nhân;
- Liên minh HTX;
- V0-3, KSTT, XD6, TTTT;
- Lưu: VT, KSTT5.

N.05-KH.001

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Văn Thành